TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN N** **TỈNH KON TUM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 23/2021/QĐST – DS.	*N, ngày 25 tháng 5 năm 2021.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 17 tháng 5 năm 2021 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 68/2021/TLST – DS ngày 16 tháng 3 năm 2021;

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; Nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của pháp luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó;

QUYẾT ĐỊNH:

1.**Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

Nguyên đơn: Bà Dương Thị Th; sinh năm 1976;

Bị đơn: Ông Bùi Văn M, sinh năm 1975;

Cùng trú tại: Thôn C, xã S, huyện N, tỉnh Kon Tum;

2.Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về việc thanh toán tiền: Bà Dương Thị Th xin rút yêu cầu khởi kiện đòi số tiền nợ từ 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng) xuống còn 3.000.000đ (Ba triệu đồng). Ông Bùi Văn M cam kết trả số tiền 3.000.000đ vào ngày 30/12/2021.

+/ Áp dụng Điều 357 của Bộ luật dân sự năm 2015: Công nhận sự thỏa thuận giữa bà Dương Thị Th với ông Bùi Văn M: Nếu ông Bùi Văn M chậm trả tiền cho bà Dương Thị Th theo thời gian xác định trên thì phải trả lãi 10%/năm/ số tiền nợ gốc chậm trả cho đến khi thanh toán xong nợ.

-*Về án phí*: Căn cứ Điều 144 và khoản 3 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 24, khoản 7 Điều 26 và danh mục mức án phí, lệ phí Tòa án của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội: Ông Bùi Văn M chịu trách nhiệm nộp 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng)* án phí dân sự sơ thẩm, để nộp ngân sách Nhà nước. Bà Dương Thị Th được nhận lại 500.000đ (*Năm trăm nghìn đồng)* tiền tạm ứng

án phí theo biên lai thu tạm ứng án phí số AA/2016/0002651 ngày 16-3-2021 của chi cục Thi hành án dân sự huyện N, tỉnh Kon Tum.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo qui định tại Điều 2 luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
-Nguyên đơn;
- Bị đơn;
-VKSND huyện;
- THADS huyện;
-Lưu: HSVA.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Nguyễn Thị Hảo